TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-DS	*An Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng)

Địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44, P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Phong H; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K-Chi nhánh Hải Phòng-Phòng giao dịch T (theo Văn bản ủy quyền số 2529/UQ-NHKL ngày 20 tháng 11 năm 2019).

Bị đơn: Ông Mai Văn C và bà Trần Thị M

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Mai Văn Q, chị Lê Thị D

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Mai Văn C và chị Nguyễn Thị T

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 11 tháng 8 năm 2020, ông Mai Văn C và bà Trần Thị M còn nợ Ngân hàng số tiền là 231.494.692 đồng, trong đó: (Nợ gốc là

181.285.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 44.134.607 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.128.417 đồng, phạt chậm trả lãi là 3.946.668 đồng)

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Mai Văn C và bà Trần Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 11 tháng 8 năm 2020 là: 231.494.692 đồng, trong đó: (Nợ gốc là 181.285.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 44.134.607 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.128.417 đồng, phạt chậm trả lãi là 3.946.668 đồng) và lãi phát sinh, phạt chậm trả lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 677/17/HĐTD/1403-6163 ngày 06 tháng 12 năm 2017 kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến khi ông Mai Văn C và bà Trần Thị M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Mai Văn C và bà Trần Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, bán đấu giá tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 677/17/HĐTC-BĐS/1403-6163 ngày 06/12/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng, gồm:

Quyền sử dụng diện tích 312 m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 637, tờ bản đồ số 30, xã Đ (địa chỉ thửa đất: Thôn L xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 624398, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04329 QSDĐ/ do Ủy ban nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15 tháng 9 năm 2003 cho chủ sử dụng đất ông Mai Văn C.

Số tiền phát mại tài sản bảo đảm nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp Mai Văn C và bà Trần Thị M, nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông C, bà M có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu bằng tài sản khác thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông C và bà M để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí: Ông Mai Văn C và bà Trần Thị M phải chịu 5.787.367 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chia kỷ phần ông C và bà M mỗi người phải chịu 2.893.683 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng số tiền 5.242.219 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 12586 ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA DS huyện An Dương;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Tr□ơng Minh Huế